

Bản án số: 64/2020/HSST

Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn

2. Bà Vũ Thị Hải Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Quang T, sinh ngày 21/9/1980, tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ A, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Phạm Quang T và bà Lê Thị V; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: không; tiền sự: bị Công an phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 23/5/2017 (chưa thi hành); nhân thân: 1) bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp) xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 17/2010/HSST ngày 20/4/2010, chấp hành xong ngày 14/7/2011 (đã được xóa án tích). 2) bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp) xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 32/2013/HSST ngày 13/5/2013, chấp hành xong ngày 27/4/2015 (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 30/6/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phạm Quang T1, sinh năm 1948, trú tại: tổ A, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm Văn C (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Đinh Xuân M (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 10 phút ngày 27/6/2020, tổ công tác Công an phường Trung Sơn tiến hành tuần tra trên địa bàn phường, khi đi đến đoạn đường Ngô Thị Nhậm, thuộc tổ 7, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp phát hiện một người đàn ông đang đi bộ về phía xe mô tô BKS 35H1-7361 dựng phía bên phải đường Ngô Thị Nhậm theo hướng đi ra quốc lộ 1A có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra Phạm Quang T khai rõ tên tuổi, địa chỉ, đồng thời tự giác tự lấy ra từ túi áo ngực bên trái đang mặc 01 ví màu đen giao nộp cho tổ công tác và khai nhận bên trong có 01 gói ma túy mang theo để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra chiếc ví, phát hiện bên trong ví có 01 gói nhỏ gói ngoài bằng nilon màu trắng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, đồng thời tiến hành thu giữ và niêm phong theo đúng quy định pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số imei 352877101079841 bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0964729112, 01 ví da màu đen bên trong có 192.000 đồng, 02 bơm kim tiêm, 02 ống nước cất nhãn hiệu Novocain, 01 thẻ căn cước công dân, 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H1-7361.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành lấy chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Quang T làm mẫu vật gửi đi giám định (kí hiệu M). Tại bản kết luận giám định số 178/KLGD-PC09-MT ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1238 gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”

Sau khi giám định, số ma túy được hoàn lại là 0,0632 gam đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì cùng với toàn bộ vỏ bao gói trong niêm phong gửi đi giám định.

Tại bản cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 01 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Quang

T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Quang T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Quang T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 27/6/2020.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu; 01 vỏ phong bì bị xé rách một đầu dùng niêm phong điện thoại thu giữ của Phạm Quang T; 02 bơm kim tiêm, 02 ống nước cất nhãn hiệu Novocain.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Quang T1 trong quá trình điều tra xác nhận đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại 01 xe mô tô BKS 35H1-7361, ông T1 không có yêu cầu, đề nghị gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo nhận tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, người làm chứng, người chứng kiến đều có lời khai báo xác định được chứng kiến bị cáo bị công an kiểm tra phát hiện đang cất giữ 01 gói giấy nhỏ chứa chất ma túy loại Heroine diễn biến sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị

cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 27/6/2020 tại đoạn đường Ngô Thị Nhậm, thuộc tổ 7, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, bị cáo Phạm Quang T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,1238 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mang chất ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp ma túy và khai nhận hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện, bổ đề T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo Phạm Quang T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngoài ra vào các năm 2010, 2013 bị cáo đã từng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã đủ điều kiện được coi như chưa bị kết án.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội nên cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Phạm Quang T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 ví màu đen, số tiền 192.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân; trả lại cho ông Phạm Quang T 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H1-7361. Đối với tài sản, giấy tờ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội, chiếc xe mô tô BKS 35H1-7361 bị cáo sử dụng đi mua ma túy nhưng chủ sở hữu không có lỗi nên Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 02 bơm kim tiêm, 02 ống nước cất nhãn hiệu Novocain là vật không còn giá trị. Do vậy, căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng nêu trên.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Phạm Quang T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Bị cáo Phạm Quang T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/6/2020.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi 178/KLGĐPC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm M= 0,0632 (không phải không nghìn, sáu trăm ba mươi hai) gam là ma túy, loại heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ nylon màu trắng, 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu;

+ 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu dùng niêm phong điện thoại thu giữ của Phạm Quang T

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi: Vật chứng thu giữ của Phạm Quang T tại đường Ngô Thì Nhậm, thuộc tổ 7, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp bao gồm 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 02 ống nước Novocain 02ml.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/9/2020, giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thành Trung

